

Số: 300/KH-LĐLĐ

Hưng Yên, ngày 27 tháng 6 năm 2022

KẾ HOẠCH

Tổ chức đại hội công đoàn các cấp tiến tới Đại hội Công đoàn tỉnh Hưng Yên lần thứ XIX, nhiệm kỳ 2023 - 2028

Căn cứ Điều lệ và Hướng dẫn thi hành Điều lệ Công đoàn Việt Nam khóa XII;
Thực hiện Chỉ thị số 26-CT/TU ngày 06/4/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Hưng Yên về lãnh đạo đại hội công đoàn các cấp và Đại hội Công đoàn tỉnh Hưng Yên lần thứ XIX, nhiệm kỳ 2023 - 2028; Kế hoạch số 179/KH-TLĐ ngày 03/3/2022 của Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam về tổ chức đại hội công đoàn các cấp tiến tới Đại hội XIII Công đoàn Việt Nam, nhiệm kỳ 2023 - 2028 và Hướng dẫn số 56/HD-TLĐ ngày 28/4/2022 của Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam hướng dẫn một số nội dung công tác nhân sự đại hội công đoàn các cấp tiến tới Đại hội XIII Công đoàn Việt Nam nhiệm kỳ 2023 - 2028;

Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động tỉnh Hưng Yên ban hành Kế hoạch tổ chức đại hội công đoàn các cấp tiến tới Đại hội XIX Công đoàn tỉnh Hưng Yên, nhiệm kỳ 2023 - 2028 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Đại hội công đoàn các cấp là đợt sinh hoạt chính trị sâu rộng, dân chủ, là ngày hội của cán bộ, đoàn viên công đoàn và của tổ chức Công đoàn, theo phương châm: **“Đổi mới - Dân chủ - Đoàn kết - Phát triển”**.

2. Đại hội công đoàn các cấp có nhiệm vụ tổng kết, đánh giá việc thực hiện nghị quyết đại hội công đoàn nhiệm kỳ qua, xây dựng phương hướng hoạt động của nhiệm kỳ mới. Quán triệt, cụ thể hóa Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII, Nghị quyết số 02-NQ/TW ngày 12/6/2021 của Bộ Chính trị **“về đổi mới tổ chức và hoạt động của Công đoàn Việt Nam trong tình hình mới”**, Chỉ thị số 13-CT/TW ngày 17/01/2022 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về lãnh đạo đại hội công đoàn các cấp và Đại hội XIII Công đoàn Việt Nam, Chỉ thị số 26-CT/TU ngày 06/4/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Hưng Yên về lãnh đạo đại hội công đoàn các cấp và Đại hội Công đoàn tỉnh Hưng Yên lần thứ XIX, nhiệm kỳ 2023 - 2028; các nghị quyết, chỉ thị của cấp ủy đảng cùng cấp vào nghị quyết đại hội công đoàn các cấp.

3. Kiểm điểm vai trò lãnh đạo của tập thể ban thường vụ, ban chấp hành công đoàn các cấp nhiệm kỳ qua và bầu ban chấp hành công đoàn khóa mới những cán bộ tiêu biểu về trí tuệ, phẩm chất, năng lực, uy tín đáp ứng yêu cầu lãnh đạo trong tình hình mới, thực hiện thắng lợi nghị quyết đại hội đề ra.

4. Đại hội công đoàn các cấp phải tiếp tục đổi mới nội dung, hình thức theo hướng thiết thực, hiệu quả, coi trọng chất lượng, tiết kiệm về thời gian và kinh phí, đúng tiến độ. Các cấp công đoàn cần chủ động, linh hoạt trong tổ chức đại hội công đoàn cấp mình, đảm bảo các quy định về phòng chống dịch bệnh Covid-19 trong tình hình mới.

II. NỘI DUNG, PHƯƠNG THỨC VÀ THỜI GIAN ĐẠI HỘI

1. Nội dung

1.1. Đại hội công đoàn các cấp

- Thảo luận, thông qua báo cáo tổng kết phong trào công nhân viên chức lao động (CNVCLĐ) và hoạt động công đoàn nhiệm kỳ qua; quyết định chỉ tiêu, phương hướng, nhiệm vụ và các giải pháp nhiệm kỳ tới phù hợp với ý chí, nguyện vọng của đoàn viên và người lao động; cụ thể hóa chủ trương, nghị quyết của Đảng, nghị quyết cấp ủy đảng cùng cấp và công đoàn cấp trên vào nghị quyết đại hội công đoàn cấp mình.

- Tham gia góp ý dự thảo các văn kiện của đại hội công đoàn cấp trên trực tiếp.

- Tham gia ý kiến sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công đoàn Việt Nam.

- Bầu ban chấp hành công đoàn nhiệm kỳ mới và bầu đại biểu đi dự đại hội công đoàn cấp trên trực tiếp (đối với những đơn vị được phân bổ đại biểu).

- Tổng hợp kiến nghị, đề xuất của đoàn viên, CNVCLĐ với Đảng, chính quyền về những vấn đề có liên quan đến quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, CNVCLĐ và hoạt động công đoàn.

1.2. Đại hội Công đoàn tỉnh Hưng Yên lần thứ XIX

- Thảo luận, thông qua báo cáo của Ban Chấp hành LĐLĐ tỉnh Hưng Yên khóa XVIII, nhiệm kỳ 2018 - 2023 trình Đại hội XIX Công đoàn tỉnh Hưng Yên; quyết định các chỉ tiêu, phương hướng, nhiệm vụ và các giải pháp nhiệm kỳ 2023 - 2028 phù hợp với ý chí, nguyện vọng của đoàn viên, người lao động ; cụ thể hóa các chủ trương, nghị quyết của Đảng (*Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, Nghị quyết Đại hội XIX Đảng bộ tỉnh, Nghị quyết số 20-NQ/TW ngày 28/01/2008 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa X) về tiếp tục xây dựng giai cấp công nhân Việt Nam thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, Nghị quyết số 02-NQ/TW ngày 12/6/2021 của Bộ Chính trị về đổi mới tổ chức và hoạt động của Công đoàn Việt Nam trong tình hình mới*), nghị quyết của cấp ủy Đảng

cùng cấp và công đoàn cấp trên và nghị quyết đại hội công đoàn cấp mình.

- Báo cáo tham gia góp ý dự thảo các văn kiện của Đại hội Công đoàn Việt Nam.
- Báo cáo tham gia sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công đoàn Việt Nam.
- Bầu Ban Chấp hành Liên đoàn Lao động tỉnh nhiệm kỳ 2023 - 2028.
- Bầu đoàn đại biểu đi dự Đại hội Công đoàn Việt Nam.
- Tổng hợp đề xuất, kiến nghị với Đảng, Nhà nước, Tổng Liên đoàn, Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh những vấn đề liên quan đến quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, người lao động và hoạt động của Công đoàn.

2. Thời gian và phương thức đại hội

2.1. Đại hội công đoàn cấp cơ sở: Được tổ chức và hoàn thành trước 31/5/2023 (*những công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở có từ 200 công đoàn cơ sở (CĐCS) trở lên, cho phép tổ chức đại hội CĐCS sớm hơn, bắt đầu từ tháng 12 năm 2022*). Thời gian đại hội không quá 02 buổi.

2.2. Đại hội công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở được tổ chức sau khi hoàn thành đại hội công đoàn cấp cơ sở và xong trước 31/7/2023. Thời gian đại hội không quá 03 buổi.

2.3. Đại hội Công đoàn tỉnh được thực hiện khi hoàn thành đại hội công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở và xong trước ngày 31/10/2023. Thời gian không quá 04 buổi.

Căn cứ vào thời gian nêu tại mục 2.1, 2.2, 2.3, ban chấp hành liên đoàn lao động các huyện, thành phố, thị xã, các công đoàn ngành xây dựng kế hoạch đại hội công đoàn cấp mình phù hợp với đặc điểm, tình hình của đơn vị. Trong đó, lưu ý một số trường hợp thời gian kết thúc nhiệm kỳ chênh lệch so với kế hoạch đại hội công đoàn các cấp thì thực hiện như sau:

- Trường hợp kết thúc nhiệm kỳ trước hoặc sau thời điểm tổ chức đại hội công đoàn cấp trên trực tiếp mà chưa thực hiện điều chỉnh nhiệm kỳ thì công đoàn cấp triệu tập đề nghị công đoàn cấp trên trực tiếp quyết định điều chỉnh kéo dài hoặc rút ngắn nhiệm kỳ phù hợp với thời gian ghi trong kế hoạch tổ chức đại hội của cấp đó. Thời gian kéo dài hoặc rút ngắn không quá 30 tháng.

- Trường hợp tổ chức công đoàn đã điều chỉnh kéo dài nhiệm kỳ quá 30 tháng, nhưng vẫn kết thúc sớm hơn thì tổ chức đại hội tại thời điểm kết thúc nhiệm kỳ và tổ chức hội nghị đại biểu theo thời gian ghi trong kế hoạch đại hội của công đoàn cấp trên trực tiếp.

- Nơi không đủ điều kiện tổ chức đại hội theo hình thức trực tiếp thì tùy theo tình hình thực tế ban chấp hành cấp triệu tập quyết định hình thức đại hội trực tuyến hoặc kết hợp giữa trực tiếp và trực tuyến.

3. Báo cáo chính trị và thảo luận tại đại hội

3.1. Báo cáo chính trị trình đại hội

- Báo cáo trình đại hội phải đánh giá thẳng thắn, trung thực, khách quan và toàn diện tình hình (*kết quả thực hiện nghị quyết đại hội công đoàn có số liệu phụ lục để minh họa*), vai trò, khả năng lãnh đạo, chỉ đạo của ban chấp hành, ban thường vụ trong nhiệm kỳ qua; đồng thời đi sâu phân tích, đánh giá kết quả triển khai thực hiện các khâu đột phá mà Đại hội XII Công đoàn Việt Nam, Đại hội XVIII Công đoàn tỉnh, đại hội công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở đã đề ra và các nghị quyết, chương trình hành động của Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn, Ban Thường vụ LĐLĐ tỉnh, công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở. Từ đó phân tích, làm rõ những hạn chế, yếu kém và nguyên nhân (*chủ quan, khách quan*) rút ra các bài học kinh nghiệm cho nhiệm kỳ tới thực hiện tốt hơn.

- Phương hướng, mục tiêu, chỉ tiêu, các nhiệm vụ và giải pháp trong nhiệm kỳ tới phải bám sát chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của Điều lệ Công đoàn Việt Nam; nghị quyết của cấp ủy Đảng; nghị quyết và các văn bản chỉ đạo của ban chấp hành công đoàn cấp trên; trong đó, chú trọng nghiên cứu các chương trình đột phá, chương trình hành động mang tính nhiệm kỳ để trình đại hội; hoạt động công đoàn cần tập trung vào công tác phát triển đoàn viên, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ công đoàn và xây dựng tổ chức công đoàn vững mạnh, đại diện chăm lo bảo vệ quyền, lợi ích của đoàn viên và người lao động. Báo cáo tổng kết phải có các phụ lục về số liệu để so sánh, minh họa.

3.2. Thảo luận tại đại hội

- Không tham luận theo hình thức báo cáo thành tích tại đại hội, cần tập trung thảo luận bổ sung các vấn đề cụ thể tham gia vào các văn kiện đại hội, các thách thức đặt ra đối với tổ chức công đoàn trong thời kỳ mới, các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp đổi mới phương thức tổ chức và nội dung hoạt động công đoàn ở đơn vị, ngành, địa phương mình; bổ sung những nội dung quan trọng cần được các cấp công đoàn quan tâm giải quyết và các giải pháp nâng cao chất lượng hoạt động công đoàn, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ đoàn viên Công đoàn Việt Nam.

- Tăng cường thảo luận nhóm, thảo luận tổ và khuyến khích tranh luận về những vấn đề còn có ý kiến khác nhau để tìm ra giải pháp tối ưu và tạo sự đồng thuận cao nhất.

- Khuyến khích đại hội công đoàn các cấp dành thời gian tổ chức đối thoại giữa lãnh đạo chính quyền, chuyên môn đồng cấp, người sử dụng lao động với cán bộ, đoàn viên về những vấn đề cụ thể được đoàn viên, người lao động quan

tâm, đề xuất kiến nghị.

- Thảo luận nội dung đề xuất, sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công đoàn Việt Nam.

III. CÔNG TÁC CHUẨN BỊ ĐẠI HỘI

1. Thành lập các tiểu ban chuẩn bị đại hội

Đối với CĐCS, tùy theo quy mô và điều kiện thực tế của đơn vị, ban chấp hành CĐCS xem xét, quyết định thành lập các tiểu ban chuẩn bị đại hội hoặc phân công cán bộ, đoàn viên thực hiện các nhiệm vụ công tác chuẩn bị đại hội.

Đối với công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở trở lên thành lập 04 tiểu ban chuẩn bị đại hội: Tiểu ban nội dung, Tiểu ban nhân sự, Tiểu ban tuyên truyền, Tiểu ban tổ chức và phục vụ đại hội (*không thành lập ban chỉ đạo hoặc ban tổ chức đại hội*).

Các tiểu ban chuẩn bị đại hội có nhiệm vụ chủ yếu như sau:

1.1. Tiểu ban nội dung

- Chủ trì xây dựng dự thảo báo cáo kết quả hoạt động công đoàn nhiệm kỳ qua; phương hướng nhiệm vụ nhiệm kỳ tới; báo cáo kiểm điểm của ban chấp hành công đoàn cùng cấp.

- Hướng dẫn công đoàn cấp dưới chuẩn bị nội dung và xây dựng các báo cáo phục vụ đại hội, hội nghị công đoàn.

- Chủ trì, chuẩn bị nội dung lấy ý kiến tham gia tại đại hội công đoàn cấp dưới vào các dự thảo báo cáo của công đoàn cấp mình; tiếp thu ý kiến tham gia và hoàn thiện dự thảo các báo cáo trước khi trình đại hội; tổ chức lấy ý kiến cán bộ đoàn viên, công đoàn các cấp vào sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công đoàn Việt Nam.

- Chuẩn bị các văn bản về quy chế đại hội; chương trình đại hội; chương trình điều hành của đoàn chủ tịch đại hội; phát biểu khai mạc, bế mạc, và dự thảo nghị quyết đại hội...

- Chuẩn bị nội dung đối thoại của đại hội (nếu có).

1.2. Tiểu ban nhân sự

- Chủ trì xây dựng đề án chuẩn bị nhân sự ban chấp hành; nhân sự uỷ ban kiểm tra; nhân sự bầu đại biểu dự đại hội công đoàn cấp trên.

- Chủ trì xây dựng phương án trình ban chấp hành về cơ cấu số lượng, thành phần đại biểu dự đại hội công đoàn cùng cấp; số lượng và cơ cấu đại biểu phân bổ cho từng đơn vị trực thuộc.

- Hướng dẫn, chỉ đạo công đoàn cấp dưới về chuẩn bị đề án nhân sự để bầu cử tại đại hội, hội nghị công đoàn cấp dưới.

- Tiếp nhận hồ sơ của công đoàn cấp dưới về kết quả bầu cử đại biểu dự đại

hội; nghiên cứu, dự thảo báo cáo thẩm tra tư cách đại biểu (đại hội, hội nghị, hội nghị đại biểu).

- Chuẩn bị dự thảo văn bản, tài liệu phục vụ công tác bầu cử (bầu ban chấp hành, bầu đại biểu dự đại hội, hội nghị công đoàn cấp trên).

- Chuẩn bị nhân sự điều hành đại hội: Đoàn chủ tịch, đoàn thư ký, ban thẩm tra tư cách đại biểu, ban bầu cử.

- Chuẩn bị tài liệu phục vụ bầu cử tại hội nghị ban chấp hành lần thứ nhất (bầu ban thường vụ và các chức danh chủ chốt trong ban chấp hành; bầu ủy ban kiểm tra và chủ nhiệm ủy ban kiểm tra).

1.3. Tiểu ban tuyên truyền

- Chủ trì xây dựng kế hoạch tuyên truyền (trước, trong và sau đại hội); xây dựng đề cương tuyên truyền mục tiêu, nhiệm vụ, ý nghĩa của đại hội.

- Hướng dẫn công đoàn cấp dưới tổ chức các phong trào thi đua chào mừng đại hội công đoàn cùng cấp và đại hội công đoàn cấp trên (nếu có); tổ chức các hoạt động văn hoá văn nghệ, thể thao, các cuộc thi...

- Thực hiện các hình thức tuyên truyền về đại hội theo kế hoạch; biểu dương các gương tập thể và cá nhân điển hình tiên tiến, có thành tích xuất sắc trong phong trào CNVCLĐ và hoạt động công đoàn...

- Tiếp và giải đáp các kiến nghị của đoàn viên trong quá trình đại hội.

1.4. Tiểu ban tổ chức và phục vụ

- Chủ trì chuẩn bị địa điểm, cơ sở vật chất (trang trí hội trường, bàn ghế, âm thanh, ánh sáng, hòm phiếu, phương tiện phục vụ kiểm phiếu...) đáp ứng yêu cầu phục vụ quá trình diễn ra đại hội công đoàn cùng cấp.

- Nghiên cứu, đề xuất về số lượng, thành phần đại biểu khách mời; phát hành văn bản triệu tập đại biểu chính thức, giấy mời đại biểu tham dự đại hội.

- Tập hợp, in ấn, chuẩn bị toàn bộ các loại tài liệu phục vụ đại hội và tài liệu phát hành tại đại hội.

- Chuẩn bị toàn bộ công tác hậu cần phục vụ đại biểu đại hội như chế độ ăn uống, nghỉ ngơi, phương tiện đi lại, thuốc men cho đại biểu (nếu có),...

2. Công tác chuẩn bị nhân sự ban chấp hành công đoàn các cấp

2.1. Cơ cấu, số lượng ban chấp hành công đoàn các cấp

2.1.1. Về cơ cấu

- Ban chấp hành công đoàn các cấp cần có số lượng hợp lý, cơ cấu đảm bảo tính đại diện của đoàn viên theo các lĩnh vực công tác, địa bàn hoạt động, để đáp ứng yêu cầu của việc lãnh đạo, triển khai tổ chức thực hiện kịp thời nghị quyết

của công đoàn đến với đoàn viên, người lao động. Công tác chuẩn bị nhân sự thực hiện dân chủ, khách quan, công khai, đúng nguyên tắc, nhưng nhất thiết không vì cơ cấu mà làm giảm chất lượng ủy viên ban chấp hành.

- Ban chấp hành công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở trở lên cần có 3 độ tuổi để bảo đảm tính kế thừa, phát triển, bao gồm: dưới 40 tuổi, từ 40 đến dưới 50 tuổi, từ 50 tuổi trở lên; đảm bảo tính kế thừa, phát triển; phân đấu có tỉ lệ nữ tham gia ban chấp hành đạt khoảng 30%.

- Đối với công đoàn cơ sở trong doanh nghiệp có tổ công đoàn, công đoàn bộ phận, CĐCS thành viên thì cần có cơ cấu đại diện, các đơn vị trực thuộc tham gia ban chấp hành công đoàn cơ sở.

- Việc cơ cấu nhân sự công đoàn ngành của tỉnh tham gia ban chấp hành công đoàn ngành trung ương, ban thường vụ công đoàn ngành trung ương phải hiệp y và có ý kiến đồng ý bằng văn bản của liên đoàn lao động tỉnh quản lý trực tiếp công đoàn ngành.

2.1.2. Số lượng ủy viên ban chấp hành công đoàn các cấp

Số lượng ủy viên ban chấp hành công đoàn cấp nào do đại hội công đoàn cấp đó quyết định và không vượt quá quy định của Điều lệ, Hướng dẫn thi hành Điều lệ Công đoàn Việt Nam khoá XII như sau:

a) Đối với công đoàn cấp cơ sở

- Ban chấp hành CĐCS số lượng từ 03 đến 15 ủy viên, nơi có từ 3.000 đoàn viên đến dưới 30.000 đoàn viên có thể tăng thêm nhưng không quá 19 ủy viên.

- Đối với CĐCS thành viên được bầu ban chấp hành từ 03 - 09 ủy viên; công đoàn bộ phận được bầu từ 03 đến 07 ủy viên và không bầu ban thường vụ.

b) Đối với công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở

Ban Chấp hành LĐLĐ các huyện Văn Lâm, Yên Mỹ, thị xã Mỹ Hào không quá 19 ủy viên; Công đoàn các Khu công nghiệp tỉnh không quá 23 ủy viên. Ban Chấp hành Công đoàn Viên chức tỉnh, LĐLĐ các huyện, thành phố, công đoàn các ngành còn lại không quá 15 ủy viên.

c) Đối với Ban Chấp hành Liên đoàn Lao động tỉnh: không quá 41 ủy viên.

2.2. Số lượng ủy viên ban thường vụ công đoàn các cấp

Ban thường vụ công đoàn là cơ quan thường trực của ban chấp hành, do ban chấp hành công đoàn cùng cấp bầu ra; số lượng không quá 1/3 tổng số ủy viên ban chấp hành (CĐCS có số lượng ủy viên ban chấp hành dưới 09 ủy viên, không bầu ban thường vụ).

2.3. Công tác nhân sự

- Công tác nhân sự đại hội công đoàn các cấp thực hiện theo hướng dẫn

riêng của Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn, Ban Thường vụ LĐLĐ tỉnh.

- Công đoàn cơ sở bầu trực tiếp chủ tịch tại đại hội thực hiện theo Hướng dẫn số 28/HD-TLĐ ngày 24/6/2021 của Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn.

3. Số lượng đại biểu đại hội và bầu đại biểu dự đại hội cấp trên

3.1. Số lượng đại biểu đại hội

Số lượng đại biểu chính thức của đại hội công đoàn các cấp do ban chấp hành công đoàn cấp triệu tập đại hội quyết định, tối đa như sau:

a) Đại hội công đoàn cơ sở

Công đoàn cơ sở, công đoàn cơ sở thành viên, công đoàn bộ phận có từ 200 đoàn viên trở lên, tổ chức đại hội đại biểu, số lượng đại biểu chính thức không quá 150 đại biểu; nơi có từ 5.000 đoàn viên trở lên đại biểu chính thức không quá 200 đại biểu.

b) Đại hội công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở

- Đại hội công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở không quá 200 đại biểu; (*căn cứ số lượng CĐCS, đoàn viên công đoàn, Thường trực LĐLĐ tỉnh duyệt số lượng đại biểu tham dự đại hội*).

c) Đại hội Công đoàn tỉnh

- Đại hội Công đoàn tỉnh không quá 400 đại biểu.

Ban chấp hành công đoàn cấp triệu tập đại hội không triệu tập số lượng đại biểu chính thức thấp hơn một phần hai (1/2) số lượng đại biểu nêu tại điểm a, b, c mục này. Trường hợp cần tăng thêm số lượng đại biểu chính thức vượt quá số lượng nêu trên thì phải được công đoàn cấp trên xem xét đồng ý, nhưng không vượt quá 10%.

3.2. Công tác bầu cử đại biểu dự đại hội công đoàn cấp trên và kiểm tra tư cách đại biểu

Công tác bầu cử đại biểu dự đại hội công đoàn cấp trên và kiểm tra tư cách đại biểu thực hiện theo quy định của Điều lệ Công đoàn Việt Nam, Hướng dẫn số 03/HD-TLĐ ngày 20/02/2020 của Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam về hướng dẫn thi hành Điều lệ Công đoàn Việt Nam và các quy định khác có liên quan.

* Một số vấn đề cần lưu ý khi bầu đoàn đại biểu đi dự đại hội công đoàn cấp trên:

- Đại biểu đi dự đại hội công đoàn cấp trên được bầu theo số lượng phân bổ của công đoàn cấp triệu tập đại hội.

- Phải là những cán bộ, đoàn viên có phẩm chất, năng lực tiêu biểu cho

phong trào công nhân và hoạt động công đoàn, cho trí tuệ của tập thể đoàn viên, CNVCLĐ; có khả năng lãnh hội, đóng góp vào các nghị quyết và sự thành công của đại hội.

- Cần có cơ cấu hợp lý theo đặc điểm cụ thể của từng đơn vị, từng ngành, địa phương, đoàn viên trực tiếp sản xuất, đại diện cho các thành phần kinh tế, đại biểu là nữ.

- Những nơi có công đoàn cấp trên chỉ đạo trực tiếp và công đoàn cấp trên chỉ đạo phối hợp, thì được bầu 2 đoàn đại biểu dự đại hội công đoàn cấp trên theo phân bổ.

4. Đại biểu khách mời

Số lượng đại biểu khách mời dự đại hội công đoàn các cấp không quá 20% tổng số đại biểu chính thức đại hội, trường hợp đại biểu khách mời vượt quá số lượng quy định thì phải được sự đồng ý của công đoàn cấp trên trực tiếp.

5. Kinh phí tổ chức đại hội

- Nguồn kinh phí tổ chức đại hội công đoàn các cấp được sử dụng từ nguồn tài chính công đoàn, từ nguồn hỗ trợ của cấp ủy, chính quyền, cơ quan chuyên môn đồng cấp, các tổ chức, doanh nghiệp, với tinh thần thiết thực, hiệu quả, tiết kiệm.

- Căn cứ quy định hiện hành, tổ chức công đoàn lập dự toán tổng thể kinh phí chi đại hội trình công đoàn cấp trên phê duyệt.

- Chế độ chi đại hội công đoàn từ cấp trên trực tiếp cơ sở trở lên do Tổng Liên đoàn hướng dẫn. Chi đại hội công đoàn cấp cơ sở do ban chấp hành công đoàn cấp cơ sở quyết định.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Quá trình chuẩn bị đại hội, ban chấp hành, ban thường vụ công đoàn các cấp phải báo cáo cấp ủy đảng (nơi có tổ chức đảng); và công đoàn cấp trên trực tiếp tranh thủ sự giúp đỡ, tạo điều kiện của chính quyền, chuyên môn; đồng thời, đề nghị chính quyền, thủ trưởng cơ quan, đơn vị, người sử dụng lao động có sự phối hợp để giải đáp kiến nghị của đoàn viên, của đại biểu tại đại hội công đoàn các cấp. Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở chịu trách nhiệm trước cấp ủy đảng cùng cấp và công đoàn cấp trên trong việc chỉ đạo đại hội CĐCS trực thuộc đúng tiến độ, đảm bảo chất lượng, đúng quy định của Điều lệ Công đoàn Việt Nam và các quy định, hướng dẫn của LĐLĐ tỉnh.

2. Các LĐLĐ huyện, thành phố, thị xã, các công đoàn ngành có trách nhiệm triển khai thực hiện Chỉ thị của Tỉnh ủy Hưng Yên và Kế hoạch của Ban Thường vụ LĐLĐ tỉnh về đại hội công đoàn các cấp; báo cáo cấp ủy đảng cùng cấp để xây dựng kế hoạch đại hội của cấp mình; hướng dẫn tổ chức đại hội CĐCS; rà soát,

phân loại CĐCS trước khi tiến hành chỉ đạo đại hội, hội nghị. Tập trung tập huấn, hướng dẫn CĐCS chuẩn bị các nội dung tổ chức đại hội. Coi trọng đại hội điểm, đảm bảo chất lượng, thiết thực, tiết kiệm, tránh phô trương hình thức.


Ngày 20 hàng tháng (bắt đầu từ tháng 12/2022) báo cáo tiến độ tổ chức đại hội CĐCS với LĐLĐ tỉnh qua Ban Tổ chức để tổng hợp báo cáo Thường trực LĐLĐ tỉnh.

3. Để có cơ sở rút kinh nghiệm kịp thời trong quá trình chỉ đạo và hướng dẫn đại hội, Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động tỉnh chọn 02 công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở đại diện khối huyện, khối ngành đại hội điểm. Đại hội điểm thực hiện trước, nhưng tối đa không sớm trước 03 tháng so với thời gian kết thúc đại hội của CĐCS để có thời gian rút kinh nghiệm cho việc chuẩn bị và ở các đơn vị tổ chức đại hội sau được tốt hơn.

Mỗi công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở chọn 02 CĐCS đại hội trước rút kinh nghiệm (thời gian hoàn thành thành trước 15/01/2023).

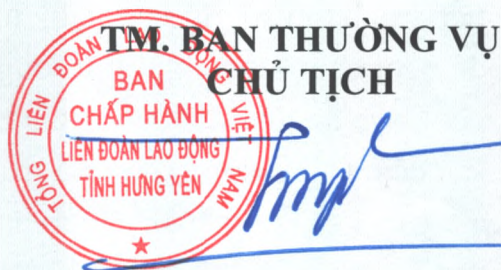
4. Giao cho Ban Tổ chức LĐLĐ tỉnh chủ trì tham mưu, phối hợp với các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ LĐLĐ tỉnh phụ trách các huyện, thành phố, thị xã, các công đoàn ngành, Công đoàn Viên chức tỉnh, Công đoàn các Khu công nghiệp tỉnh hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra việc chuẩn bị tiến hành đại hội công đoàn các cấp, định kỳ ngày 25 hàng tháng (bắt đầu từ tháng 12/2022) báo cáo tiến độ đại hội công đoàn các cấp với Thường trực, Ban Thường vụ LĐLĐ tỉnh.

5. Đại hội XIX Công đoàn tỉnh Hưng Yên, nhiệm kỳ 2023 - 2028 được thực hiện cụ thể theo chỉ đạo của Tỉnh ủy và Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam.

Kế hoạch này được triển khai thực hiện đến các cấp công đoàn trong tỉnh, trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, phát sinh, ban chấp hành công đoàn các cấp cần báo cáo Thường trực LĐLĐ tỉnh cho ý kiến chỉ đạo kịp thời. 

Nơi nhận:

- Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn;
 - Thường trực Tỉnh ủy;
 - Ban Tổ chức Tổng Liên đoàn;
 - Các Ban xây dựng Đảng Tỉnh ủy;
 - Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh;
 - Các huyện, thành ủy, thị ủy, đảng ủy TTTU;
 - Ủy viên BCH LĐLĐ tỉnh;
 - Các ban LĐLĐ tỉnh;
 - LĐLĐ các huyện, thành phố, thị xã, các công đoàn ngành và tương đương;
 - Lưu: VT, ToC, VP.
- } (Để báo cáo)



Nguyễn Thị Thanh Tuyết